

MỘT SỐ BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN KỸ NĂNG LẬP KẾ HOẠCH HỌC TẬP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỌC TẬP CHO SINH VIÊN

NGUYỄN HUYỀN TRANG - LÊ THỊ YẾN*

Ngày nhận bài: 25/09/2017; ngày sửa chữa: 26/09/2017; ngày duyệt đăng: 28/09/2019.

Abstract: This article mentions some theoretical issues of planning the learning activities and points out the role of study planning. Also, the article proposes some measures to train the skills of planning the learning to improve effectiveness of learning for students and meet requirements of the reality.

Keywords: Skills, study planning, students.

Kế hoạch học tập (KHHT) là tập hợp nhiều hoạt động học mang tính chiến lược cho toàn khóa học của sinh viên (SV) gắn với định hướng phát triển nghề nghiệp, với các mục tiêu, giải pháp thực hiện trong suốt quá trình học tập. Để thực hiện tốt vấn đề này, SV cần có kỹ năng (KN). Hiện nay, tại các trường đại học, đa số giảng viên và SV đã nhận thức được đầy đủ, sâu sắc, ý nghĩa tầm quan trọng của việc rèn luyện KN lập KHHT và cho rằng rèn luyện KN lập KHHT cho SV theo một quy trình chặt chẽ, hợp lý là cần thiết. Một số SV đã biết chủ động trong việc lập KHHT cho bản thân. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều SV còn thiếu quan tâm và chưa có thói quen lập KHHT, còn ỷ lại, trông mong vào cố vấn học tập (CVHT) hoặc không có định hướng đặt ra KHHT. Trong khuôn khổ bài viết, chúng tôi đề cập một số biện pháp rèn luyện KN lập KHHT cho SV nhằm giúp SV đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập, đáp ứng được những đòi hỏi của thực tiễn.

1. Vai trò của KHHT đối với SV trong quá trình đào tạo

Trong đào tạo theo học chế tín chỉ, KHHT có vai trò quan trọng trong việc quản lý học tập của SV. KHHT giúp SV xác định được mục tiêu chính trong quá trình học tập. Nhìn vào bản KHHT, mỗi SV cũng tự kiểm tra được các mục tiêu nào mình đã hoàn thành, mục tiêu nào chưa hoàn thành để kịp thời điều chỉnh để thúc đẩy SV hoạt động có hiệu quả nhằm đạt được những mục tiêu đề ra. Hơn nữa, một bản KHHT tốt sẽ giúp SV quản lý được quỹ thời gian của mình một cách hiệu quả và đem lại kết quả cao trong học tập. Bên cạnh đó, KHHT giúp cho CVHT theo dõi được tiến độ học tập của SV để từ đó có những định hướng kiểm tra, tư vấn và trợ giúp SV có hiệu quả.

2. Một số KN lập KHHT

Việc xác định được các KN lập KHHT một cách cụ thể sẽ giúp SV có cái nhìn rõ ràng về những KN cần luyện tập và rèn luyện các KN đó một cách bài bản. Từ đó đẩy mạnh hiệu quả của việc thực hiện KHHT nhằm đem lại kết quả tốt nhất. KN lập KHHT gồm một số KN thành tố sau:

- **KN nhận diện bản thân và các điều kiện học tập:** Nhận diện bản thân và các điều kiện học tập là KN đầu tiên để lập KHHT. Cụ thể, KN này gồm: Nhận diện điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của mình và các điều kiện của nhà trường. Trên cơ sở đó, SV xác định mục tiêu học tập, xác định lộ trình, tiến độ học tập... cho phù hợp với năng lực và nhu cầu học tập của mình.

- **KN xác định mục tiêu học tập:** Mục tiêu học tập là kết quả dự kiến mà người học đặt ra để phấn đấu và có khả năng đạt được nó trong quá trình học tập của mình.

- **KN xác định nội dung công việc học tập và lựa chọn biện pháp thực hiện:** KN xác định các việc cần phải thực hiện và lựa chọn biện pháp thực hiện ở giai đoạn đăng kí khối lượng học; giai đoạn quá trình học tập; giai đoạn kiểm tra và giai đoạn thi kết thúc học phần.

- **KN lập thời gian biểu học tập:** Đó cũng là một trong những công cụ quản lý thời gian hiệu quả nhất để quản lý thời gian của mình.

- **KN viết ra KHHT:** Ngoài việc vẽ biểu đồ cho kế hoạch, còn nên viết ra đầy đủ. Bản kế hoạch này không cần thật tỉ mỉ nhưng nên liệt kê tất cả mọi điều dự định làm, theo dạng nào thuận tiện nhất.

- **KN thực hiện KHHT:** Động lực tự thân là một phần sống còn để thực hiện kế hoạch.

- **KN theo dõi, đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh KHHT:** Theo dõi, đánh giá nhằm thúc đẩy tiến độ thực hiện mục tiêu, phát hiện những vấn đề có liên quan đến khả năng thực hiện mục tiêu đã đề ra để có những điều chỉnh cho phù hợp.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, SV còn nhiều hạn chế trong quá trình rèn luyện KN lập KHHT:

- SV còn thiếu kiến thức về đào tạo theo học chế tín chỉ cũng như KN lập KHHT. Vẫn còn nhiều SV còn thiếu quan tâm và cho rằng không cần thiết phải lập KHHT. SV chưa thấy rõ sự khác biệt giữa đào tạo theo tín chỉ và đào tạo theo niên chế, do đó SV nghĩ chỉ cần đăng kí học tập theo năm

* Trường Đại học Hùng Vương

học sẽ hoàn thành được khóa học. Chính vì vậy, nhiều SV rơi vào tình trạng kết quả học tập không đạt phải rút bớt tín chỉ mỗi kì, nặng hơn là cảnh báo kết quả học tập và buộc thôi học.

-Phần lớn CVHT là những người am hiểu chương trình đào tạo và theo sát quá trình rèn luyện của SV. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít CVHT chưa sát sao với SV, thả nổi việc lập KHHT và thực hiện KHHT của SV. Vẫn còn tình trạng một bộ phận nhỏ CVHT chưa thực sự hiểu thấu đáo chương trình đào tạo, ngại trao đổi những khó khăn vướng mắc gặp phải trong quá trình tư vấn cho SV nên chưa có sự tư vấn kịp thời, thấu đáo khi SV gặp những khó khăn trong quá trình thực hiện KHHT để ra dẫn đến kết quả học tập chưa ở mức độ cao.

- Việc đề ra các biện pháp cụ thể rèn luyện KN lập KHHT cho SV của nhà trường chưa được đặt ra một cách có chủ định, các hoạt động có tác dụng rèn luyện KN lập KHHT cho SV của nhà trường chưa được phong phú, hấp dẫn và thực sự hiệu quả. Điều này đã để lại một khoảng trống đáng kể trong việc phát triển và rèn luyện khả năng tự học của SV của nhà trường.

-SV còn dè dặt, ngại tiếp xúc với CVHT, còn e dè trong việc bày tỏ quan điểm, sở thích của mình khi lựa chọn môn học tự chọn và không dám đưa ra những thắc mắc, những khó khăn gặp phải khi lập KHHT, triển khai kế hoạch. SV cũng chưa thấy được sự cần thiết phải lập KHHT, phải chủ động rèn luyện KN lập KHHT cũng như cố gắng để hoàn thành kế hoạch đó. Một số SV còn ỷ lại ở CVHT, thậm chí đăng kí môn học chậm, không ý thức và trách nhiệm trong việc rèn luyện KN lập KHHT cũng như thực hiện KHHT.

- SV chưa hiểu rõ, chưa hình dung một cách hoàn chỉnh về việc lập KHHT cũng như KHHT gồm những loại nào? cần phải như thế nào? và làm sao để thiết kế được một bản KHHT có tính khả thi cao? SV chỉ nghĩ đơn giản đầu mỗi học kì đăng kí môn học trên bản giấy và trên hệ thống đăng kí môn học trực tuyến của nhà trường tức là đã đăng kí KHHT của kì.

3. Để rèn luyện KN lập KHHT nhằm nâng cao hiệu quả học tập cho SV, chúng tôi đề xuất một số biện pháp sau:

-Trang bị kiến thức về đào tạo theo học chế tín chỉ và về KN lập KHHT cho SV. Trong "Tuần sinh hoạt công dân - học sinh, SV", các trường đại học cần tổ chức các buổi học nhằm trang bị cho SV kiến thức về đào tạo theo học chế tín chỉ và một số KN lập KHHT. Phòng đào tạo, CVHT cung cấp cho SV chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo mỗi khóa học. Giúp SV nắm vững chương trình đào tạo, các kiến thức cơ bản về chuẩn đầu ra SV cần đạt ở mỗi ngành, từ đó có KHHT cụ thể phù hợp với bản thân người học.

-Đẩy mạnh hơn nữa vai trò của CVHT trong hoạt động định hướng và tư vấn cho SV lập KHHT. CVHT tổ chức

hướng dẫn cho SV lập KHHT theo từng học kì, KHHT năm học cũng như KHHT toàn khóa. CVHT theo sát SV trong quá trình học tập để có thể nhanh chóng nắm bắt được tâm tư nguyện vọng của SV, điều kiện cũng như năng lực của SV giúp SV có những định hướng điều chỉnh KHHT cho hợp lí đối với mỗi cá nhân.

Bên cạnh đó, mỗi CVHT phải là một người am hiểu sâu sắc về chương trình đào tạo, có kinh nghiệm trong việc cung cấp thông tin, giải đáp thắc mắc cho SV trong quá trình học tập. Hơn nữa, CVHT phải là người tư vấn, định hướng cho SV thiết kế KHHT phù hợp với năng lực học tập và điều kiện của bản thân. Giúp SV hoàn thành KHHT cũng như khóa học hiệu quả nhất.

Cần tổ chức các hội nghị về công tác CVHT như "Hội nghị CVHT", "Hội nghị đối thoại học sinh - SV" để trao đổi và học hỏi kinh nghiệm giữa các CVHT trong toàn trường, của CVHT với các phòng ban chức năng cũng như để chia sẻ kinh nghiệm xử lí các tình huống trong quá trình tư vấn cho SV và để có thêm một kênh thông tin hiểu thêm về SV, tạo điều kiện tốt nhất cho SV tu dưỡng, học tập và thực hiện KHHT đạt hiệu quả cao.

- Việc lập kế hoạch, thời gian biểu khoa học và phù hợp với SV, nâng cao các hoạt động trong chuỗi các hoạt động rèn luyện KN tự học sẽ giúp cho SV phát huy được khả năng học tập và nghiên cứu của mình một cách tốt nhất, hoàn thành được khóa học trong thời gian đào tạo. Để có thể lập được một bản KHHT tốt, trước hết SV cần nắm rõ được khả năng của bản thân, xác định được mục tiêu học tập và từ đó vạch ra kế hoạch cụ thể. SV sẽ cân bằng được việc học tập với các hoạt động xã hội, thể dục thể thao và các hoạt động khác. Để hoàn thiện bản thân cả về kiến thức, thể chất và tinh thần.

- Việc rèn luyện KN lập KHHT không chỉ là việc CVHT cùng với SV thiết kế một thời khóa biểu hoặc một thời gian biểu và không chỉ dừng lại ở việc đăng kí môn học đầu mỗi học kì. Mà còn là việc tăng cường rèn luyện KN lập KHHT cho SV thông qua giảng viên giảng dạy các học phần cụ thể. Đối với mỗi học phần kiến thức đại cương hay kiến thức chuyên môn, giảng viên trực tiếp giảng dạy sẽ cung cấp cho SV đề cương chi tiết và kế hoạch giảng dạy của học phần. Giúp các em chủ động trong học tập và lập KHHT. Giảng viên đưa ra các nội dung hoạt động nhóm, các chuyên đề seminar, các nội dung thảo luận để SV lập ra các KHHT nhỏ cho từng học phần. Như vậy, sẽ giúp SV lập và thực hiện KHHT từng bước một. Dần dần hình thành một thói quen học tập và làm việc theo kế hoạch.

- Hình thành và rèn luyện tính chủ động trong việc lập KHHT cho SV. Yêu cầu SV lập KHHT cá nhân vào đầu mỗi học kì. Riêng đối với SV năm thứ nhất, bên cạnh việc lập KHHT theo kì thì CVHT sẽ cho SV đăng kí và lập

KHHT toàn khóa. Hơn nữa SV có thể chủ động lập KHHT để học vượt hoặc rút bớt số tín chỉ cho phù hợp với năng lực học tập của bản thân hoặc lựa chọn các môn tự chọn trong chương trình đào tạo theo sở thích. Cuối mỗi học kì, năm học, SV tổng kết các công việc đã hoàn thành và chưa hoàn thành. SV cùng CVHT sẽ phân tích ưu điểm và hạn chế của bản thân trong quá trình học tập, những nguyên nhân làm cho SV chưa hoàn thành công việc đề ra trong KHHT. Từ đó, rút ra những kinh nghiệm để SV có thể lập được KHHT tối ưu hơn cho các kì sau. Tăng cường hình thức “đôi bạn cùng tiến”, “nhóm bạn học tập” để phát huy hiệu quả việc thực hiện và giám sát việc thiện KHHT của mỗi thành viên trong nhóm.

- Giới thiệu cho SV một số mẫu KHHT hoặc các ứng dụng thiết kế KHHT: KHHT không chỉ là việc đăng kí học tập mỗi kì, mà ngoài các KHHT ngắn hạn thì còn có kế hoạch dài hơi cho năm học, cho toàn khóa. Việc thiết kế một bản KHHT cần có sự định hướng của CVHT. CVHT cần giới thiệu cho SV một số mẫu KHHT và từ đó SV có thể thiết kế các KHHT phù hợp với cá nhân. Từ đó, SV cũng tiến theo dõi được các công việc trong bản KHHT.

* * *

Tên đây là một số biện pháp rèn luyện KN lập KHHT cho SV. Việc thực hiện phối kết hợp các biện pháp một cách đồng bộ và hợp lí sẽ đem lại hiệu quả cao trong quá trình học tập của SV. Các biện pháp đó có mối quan hệ logic và biện chứng. Mỗi biện pháp đều có chức năng, vai trò nhất định trong sự hỗ trợ, bổ sung cho nhau và nhằm rèn luyện KN lập KHHT cho SV. Tất cả các biện pháp đều thống nhất theo hướng nhằm rèn luyện KN lập KHHT. Do đó, các trường đại học cần vận dụng đồng bộ và hợp lí các biện pháp trong việc rèn luyện KN lập KHHT cho SV. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2007). *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ* (ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [2] Bộ GD-ĐT (2014). *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ* (ban hành kèm theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/05/2014).
- [3] Đặng Xuân Hải (2013). *Kĩ thuật dạy học trong đào tạo theo học chế tín chỉ*. NXB Bách khoa.
- [4] Bùi Ngọc Lâm (2014). *Phát triển kĩ năng lập kế hoạch học tập cho sinh viên đại học trong đào tạo theo học chế tín chỉ*. Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- [5] Trần Anh Tuấn - Bùi Ngọc Lâm (2013). *Tổ chức hình thành kĩ năng lập kế hoạch học tập chủ động theo học chế tín chỉ cho sinh viên đại học*. Tạp chí Giáo dục, số 320 tr 32-34, 42.

Nguyên tắc và biện pháp quản lí...

(Tiếp theo trang 22)

ơ hội cho GV được học tập và rèn luyện các kĩ năng cần thiết theo chuyên môn mà mình đang đảm nhiệm.

Lãnh đạo các nhà trường, khoa, bộ môn phải thường xuyên theo dõi, giám sát các hoạt động tự học, tự bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kĩ năng cần có của người GV CAND để có những định hướng và giúp đỡ, điều chỉnh kịp thời.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá trình độ phát triển của GV và có chế độ khuyến khích hoặc khen thưởng kịp thời.

4. Mối quan hệ giữa các biện pháp

Mỗi biện pháp QL bồi dưỡng GV các trường CĐ CAND như đã trình bày ở trên đều có vai trò, vị trí và tầm quan trọng nhất định trong việc thống nhất nhận thức, nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiên cứu khoa học, phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu sáng tạo cho GV, đảm bảo chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội hiện đại, của sự nghiệp giáo dục và sự phát triển các nhà trường.

Mỗi biện pháp đề xuất có vị trí, chức năng và tác động đặc thù nhưng khi thực hiện từng biện pháp phải được đặt trong logic quan hệ tác động tương hỗ giữa các biện pháp. Tính đồng bộ, hệ thống cần được quán triệt khi triển khai các biện pháp để vừa tăng hiệu quả từng biện pháp, vừa tăng tác động tổng hợp các biện pháp.

Trong quá trình QL bồi dưỡng, GV cần thực hiện một cách đồng bộ các biện pháp. Tuy nhiên, cần cứ vào tính đặc thù của ngành, chuyên ngành, điều kiện, thời gian cụ thể, lãnh đạo các nhà trường cần xem xét, lựa chọn, ưu tiên thực hiện từng biện pháp cho phù hợp để đem lại hiệu quả cao. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2004). *Chỉ thị số 40/2004/CT-TW ngày 15/06/2004 về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục*.
- [2] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [3] Thủ tướng Chính phủ (2011). *Quyết định số 1229/QĐ-TTg ngày 22/07/2011 phê duyệt đề án quy hoạch tổng thể, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong công an nhân dân đến năm 2020*.
- [4] Bộ Công an (2014). *Chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong công an nhân dân*.
- [5] Bùi Minh Giám (2010). *Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Trung cấp Cảnh sát nhân dân VI trong tình hình mới*. Đề tài khoa học cấp Bộ.